

417922 to 417944—Continued

417941. TS 10935. Mount Carmel, Bet Oren. Slow stem ruster.
 417942. TS 11333. Coast of Galilee, Afeq. Slow crown rust.
 417943. TS 11403. Lower Galilee, Segev. Slow crown rust.
 417944. TS 11404. Lower Galilee, Segev. Slow crown rust.

417945 to 418185.

From Papua New Guinea. Cuttings presented by Nick Owet, Department of Primary Industry, Wewak. Received April 29, 1977.

417945. *IMPERATA* sp. Poaceae.

NG 77-72.

417946. *MISCANTHUS* sp. Poaceae.

NG 77-56.

417947. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-22.

417948. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-40.

417949. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-48.

417950. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-49.

417951. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-180.

417952. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-183.

417953. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-193.

417954. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-194.

417955. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-198.

417956. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-211.

417957. *MISCANTHUS* sp.

NG 77-226.

417958 to 417966. *SACCHARUM* *EDULE* Hassk. Poaceae.

417958. NG 77-8.

417963. NG 77-79.

417959. NG 77-9.

417964. NG 77-110.

417960. NG 77-10.

417965. NG 77-111.

417961. NG 77-12.

417966. NG 77-166.

417962. NG 77-36.

417967 to 418079. *SACCHARUM* *OFFICINARUM* L.

Sugarcane.

417967. NG 77-1.

417969. NG 77-6.

417968. NG 77-2.

417970. NG 77-7.